

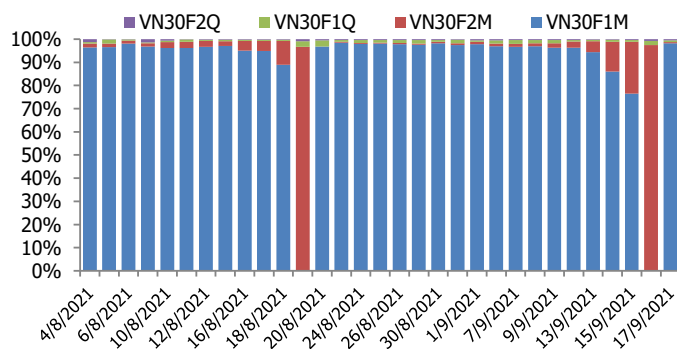
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2110	21/10/2021	34	1456.80	30,068
VN30F2111	18/11/2021	62	1455.50	149
VN30F2112	16/12/2021	90	1453.00	243
VN30F2203	17/3/2022	181	1453.00	138

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Các hợp đồng tương lai đều đang đồng loạt tăng điểm sau phiên ATO và sắc xanh liên tục được gia tăng ở thời điểm cuối phiên. Đóng cửa, cả 4 HỢTTL bứt phá mạnh với mức tăng từ 7,8 đến 16,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 6,61 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng lên +1,21 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 tăng lên -0,09 điểm. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng 3,5% so với phiên liền trước, đạt 139.990 hợp đồng được khớp lệnh.
- Mặc dù áp lực bán gia tăng ở nhóm cổ phiếu bluechip khiến thị trường hạ nhiệt nhưng VN-Index vẫn đứng vững trên mốc 1350 điểm nhờ sự dẫn dắt của nhóm cổ phiếu ngân hàng. Dòng tiền vẫn tiếp tục lan tỏa ở nhiều nhóm ngành giúp số mã tăng điểm vẫn chiếm ưu thế. Về mặt kỹ thuật, phiên tăng điểm đẹp ngày hôm nay đã chính thức phá vỡ mô hình tam giác cờ đuôi nheo hướng lên. Chỉ số VN-Index có tuần thứ 3 liên tiếp tăng điểm với thân nến nằm trên và bám khá sát đường MA20 tuần, thanh khoản ở mức tương đương với tuần trước, cho chỉ báo về xu hướng tăng điểm dài hạn vẫn tiếp diễn.
- Hiện tại, các chỉ số đang trong quá trình kiểm chứng vùng kháng cự nên thị trường sẽ có những phản ứng nhất định quanh vùng giá kháng cự quan trọng, điều này mở ra cơ hội giao dịch phái sinh. Dự kiến tình trạng rung lắc sẽ còn kéo dài trong những phiên đầu tuần tới. Do đó, chiến lược giao dịch trong phiên tới vẫn là bám theo đà tăng, canh mua với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn vẫn là vùng 1452-1455 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1465; 1478 và 1482 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

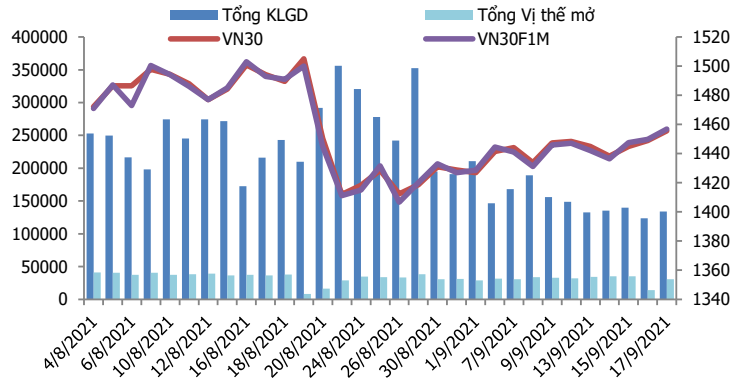
Canh Long với các nhịp vồng xuống của thị trường. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn vẫn là vùng 1452-1455 điểm. Trong khi đó, vị thế Short ngắn có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1465; 1478 và 1482 điểm.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ và canh Long thêm nếu chỉ số tiếp tục vượt lên vùng kháng cự 1462-1465 điểm.

### Chiến lược giao dịch spread

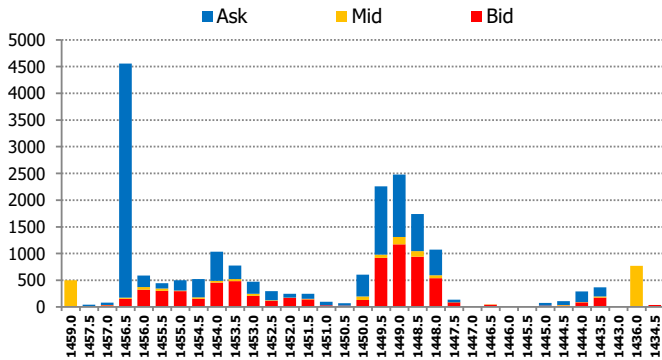
Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2110	1456.8	1.12	133,478	26.3	30,068	
VN30F2111	1455.5	#N/A N	293	-98.4	149	-98.9
VN30F2112	1453.0	0.72	78	50.0	243	-3.2
VN30F2203	1453.0	1.23	111	184.6	138	21.1
<b>Tổng</b>			133,960	8.3	30,598	115.2

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



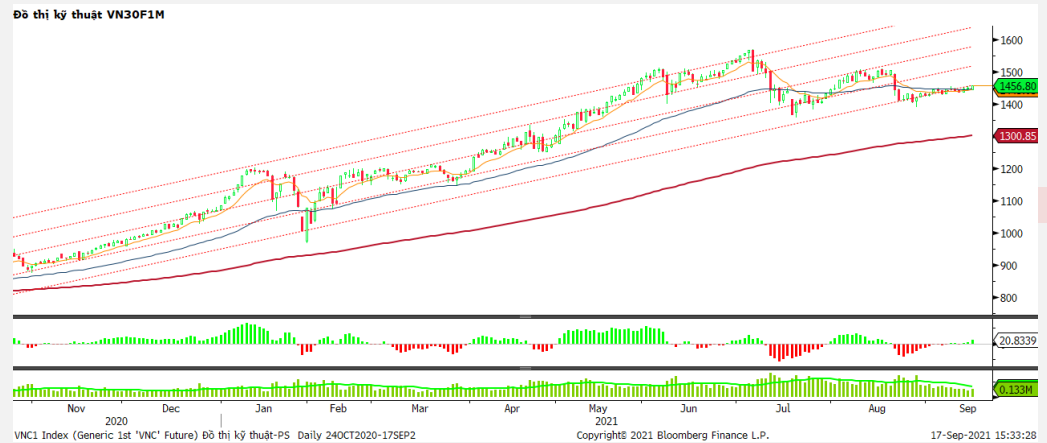
**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Các hợp đồng tương lai đều đang đồng loạt tăng điểm sau phiên ATO và sắc xanh liên tục được gia tăng ở thời điểm cuối phiên. Đóng cửa, cả 4 HĐTL bứt phá mạnh với mức tăng từ 7,8 đến 16,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 6,61 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên trước đó.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 133.960 hợp đồng, tăng 8,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 9 với 133.478 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2110 là 1455,54 điểm (thấp hơn 1,26 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2111 là 1457,34 điểm (+1,84 điểm), VN30F2112 là 1460,23 điểm (+7,23 điểm) và VN30F2203 là 1464,94 điểm (+11,94 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

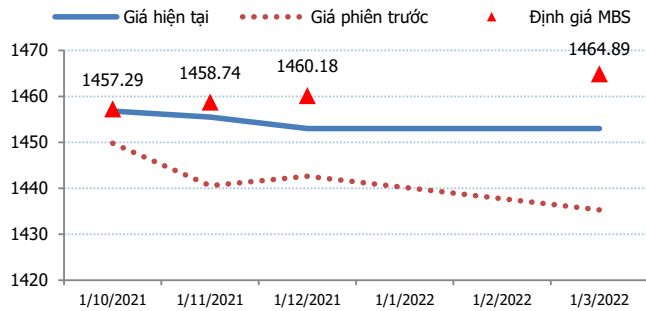
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	BUY	NEUTRAL
Hỗ trợ	1452-1455	1445-1448	1430-1436
Kháng cự	1462-1465	1478-1482	1508-1512

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.3	-9.20	7.9	-3.86
VN30F1Q - VN30F1M	-3.8	-7.20	3.4	-5.34
VN30F1Q - VN30F2M	-2.5	2.00	-4.5	-1.48
VN30F2Q - VN30F1M	-3.8	-14.50	10.7	-6.72
VN30F2Q - VN30F2M	-2.5	-5.30	2.8	-2.86
VN30F2Q - VN30F1Q	0	-7.30	7.3	-1.38

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



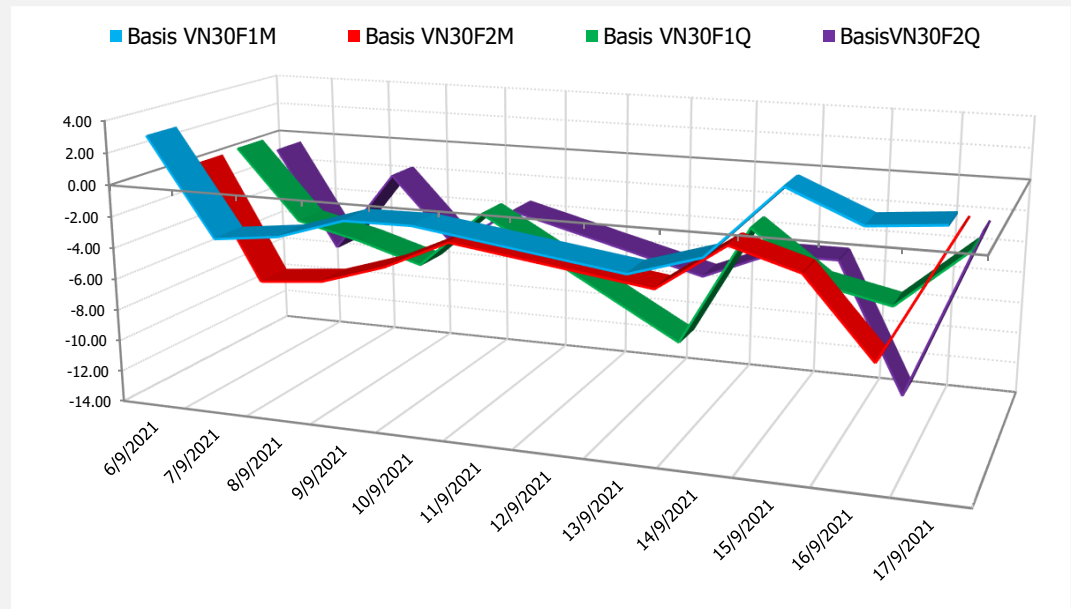
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

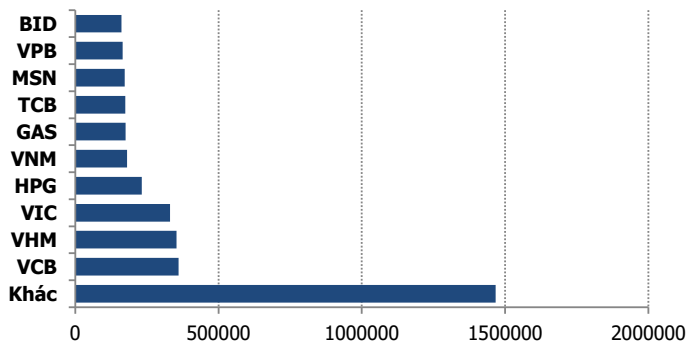
- Các hợp đồng tương lai đều đang đồng loạt tăng điểm sau phiên ATO và sắc xanh liên tục được gia tăng ở thời điểm cuối phiên. Đóng cửa, cả 4 HĐTL bứt phá mạnh với mức tăng từ 7,8 đến 16,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 6,61 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng mạnh lên so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2110 tăng lên +1,21 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2111 tăng lên -0,09 điểm.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -3,8 điểm đến +0 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2110-VN30F2109) tăng lên -1,3 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

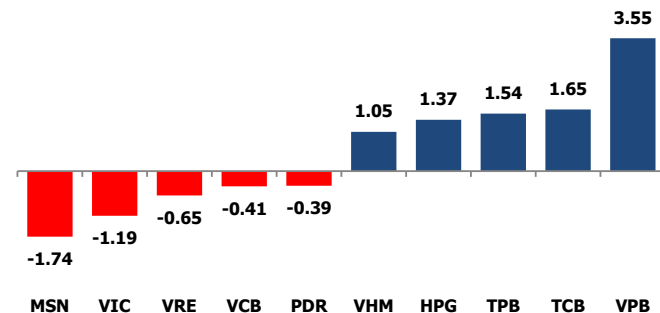


	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	1352.64	1455.59
<b>Thay đổi</b>	6.77	6.61
<b>%Chg</b>	0.50	0.46
<b>YTD</b>	22.54	35.94
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	5,167.33	3,772.38
<b>P/E</b>	16.32	14.69
<b>P/B</b>	2.59	2.95

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Sắc xanh phủ rộng nhóm VN30 trong phiên giao dịch cuối tuần. Gần như suốt phiên chiều, VN30-Index giữ vùng giá tăng 9-10 điểm so với hôm qua với số mã tăng chi phối bảng giá. Tuy vậy, phiên ATC với hoạt động tái cấu trúc danh mục của các quỹ ETF thì sự xáo động mạnh đã diễn ra. Hàng loạt cổ phiếu ngân hàng bứt phá tăng mạnh mẽ trong khi đó nhiều cổ phiếu nhóm VN30 giảm sâu như VRE, MSN, PDR, BVH, KDH, VIC.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 6,61 điểm (+0,46%) lên 1455,59 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 213 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 10.983 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại không thực sự tích cực khi họ bán ròng gần 1240 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung chủ yếu vào FUEVFNVD (-261 tỷ đồng), VIC (-260 tỷ đồng), SSI (-174 tỷ đồng), NVL (-127 tỷ đồng), VRE (-126 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	1,352.64	0.50	16.32	22.54
<b>Dow Jones</b>	34,584.88	(0.48)	20.84	13.00
<b>S&amp;P500</b>	4,432.99	(0.91)	26.53	18.02
<b>Nikkei 225</b>	30,500.05	0.58	17.59	11.13
<b>Shanghai</b>	3,613.97	0.19	15.41	4.06
<b>DAX</b>	15,490.17	(1.03)	17.72	12.91
<b>Vàng</b>	1,754.34	0.03		(7.59)
<b>Dầu WTI</b>	71.97	(0.88)		48.33

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 13/09/2021</b>			
Mỹ- Báo cáo hàng tháng OPEC			
<b>Thứ Ba - 14/09/2021</b>			
Mỹ- CPI lõi	0.30%	0.30%	0.10%
<b>Thứ Tư - 15/09/2021</b>			
Trung Quốc- Sản lượng CN	6.4%	5.8%	5.3%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-1.529M	-3.903M	-6.422M
<b>Thứ Năm - 16/09/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	310K	328K	332K
<b>Thứ Sáu - 17/09/2021</b>			
EU-CPI	2.20%	3.00%	
<b>Thứ Hai - 13/09/2021</b>			

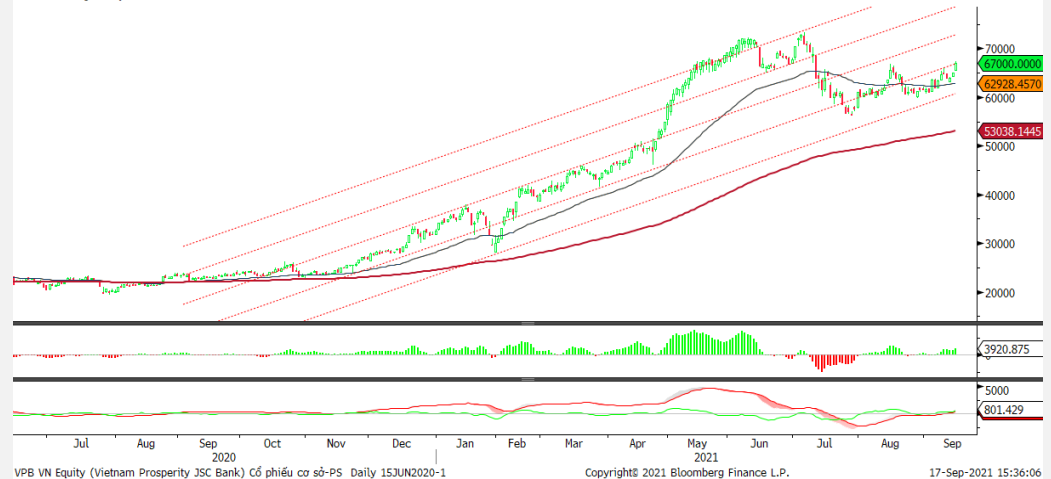
**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm điểm vào ngày thứ Sáu (17/9) khi nhà đầu tư vẫn thận trọng do sự bùng phát số ca nhiễm Covid-19, cuộc họp của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) vào tuần tới và xu hướng lịch sử trong tháng 9 là một tháng yếu kém đối với chứng khoán. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 166,44 điểm, tương đương 0,48%, xuống 34.584,88 điểm. S&P 500 giảm 40,76 điểm, tương đương 0,91%, xuống 4.432,99 điểm.
- Giá dầu giảm, khi các công ty năng lượng tại Vịnh Mexico của Mỹ bắt đầu lại hoạt động sản xuất, sau các cơn bão tại khu vực này làm đóng cửa. Chốt phiên giao dịch ngày 17/9, dầu thô Brent giảm 33 US cent xuống 75,34 USD/thùng và dầu thô Tây Texas WTI giảm 64 US cent xuống 71,97 USD/thùng.
- Giá vàng giảm do đồng USD tăng và có tuần giảm thứ 2 liên tiếp, khi các nhà đầu tư tập trung vào chiến lược giảm bớt kích thích của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,1% xuống 1.751,29 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, TCB và TPB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, MSN đóng góp 3,55 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VPB



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	9.73	51,800	0.97	1.36%	1268.49	1.37	9.22	3.14
TCB	Banks	8.65	49,750	1.32	1.42%	410.387	1.65	10.78	2.09
VPB	Banks	8.16	67,000	3.08	3.06%	867.096	3.55	13.26	2.74
VIC	Real Estate Management & Development	7.10	86,800	-1.14	2.76%	486.699	-1.19	49.14	3.63
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.63	95,700	1.06	1.68%	319.48	0.86	22.61	5.17
ACB	Banks	5.54	31,600	0.96	1.44%	144.014	0.77	8.81	2.11
VNM	Food Products	5.52	86,500	0.12	2.43%	461.039	0.09	18.92	5.72
VHM	Real Estate Management & Development	5.33	81,200	1.37	2.39%	553.485	1.05	10.53	3.62
MSN	Food Products	4.60	146,000	-2.54	2.75%	351.016	-1.74	113.97	10.60
MBB	Banks	4.42	27,850	0.18	1.27%	270.404	0.12	10.08	1.97
MWG	Specialty Retail	4.35	123,000	-0.49	1.47%	113.222	-0.31	19.13	4.81
NVL	Real Estate Management & Development	4.06	103,200	0.10	0.78%	268.497	0.06	28.70	4.52
STB	Banks	3.50	26,800	0.19	1.50%	438.994	0.10	13.94	1.59
VCB	Banks	3.03	97,200	-0.92	1.23%	97.832	-0.41	17.56	3.44
HDB	Banks	2.71	25,450	1.39	0.99%	56.224	0.54	9.63	1.94
VJC	Airlines	2.58	124,900	-0.87	1.69%	154.682	-0.33	55.36	4.47
SSI	Capital Markets	2.10	43,000	1.18	3.90%	605.584	0.36	23.10	3.76
TPB	Banks	2.00	40,800	5.56	5.70%	470.732	1.54	9.72	2.16
CTG	Banks	1.75	31,800	0.47	1.42%	217.799	0.12	9.31	1.65
VRE	Real Estate Management & Development	1.63	29,200	-2.67	4.28%	351.835	-0.65	24.44	2.18
KDH	Real Estate Management & Development	1.30	42,000	-1.64	2.38%	227.837	-0.32	21.36	3.03
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.28	92,500	-0.54	1.97%	32.009	-0.10	15.91	3.68
PDR	Capital Markets	1.19	80,000	-2.20	2.37%	382.692	-0.39	27.59	6.98
SAB	Food Products	0.87	161,000	0.00	2.16%	127.978	0.00	22.08	4.96
GAS	Gas Utilities	0.67	91,900	-0.76	1.20%	76.848	-0.07	22.54	3.76
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.63	50,700	-0.59	1.18%	45.515	-0.05	15.77	2.59
BID	Banks	0.49	40,000	1.52	2.15%	71.469	0.11	16.23	1.98
GVR	Real Estate Management & Development	0.47	38,550	0.39	3.03%	144.003	0.03	32.66	3.18
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.42	11,750	-0.42	3.85%	184.904	-0.03	10.89	0.93
BVH	Beverages	0.30	53,600	-1.65	3.92%	121.52	-0.07	21.25	1.90

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		<b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## **MBS HỘI SỞ**

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## **KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>